

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ nhiệm vụ và dự toán cấm mốc theo Đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Công văn số 7611/UBND-CNXD ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện lập, phê duyệt nhiệm vụ, hồ sơ cấm mốc và triển khai cấm mốc quy hoạch ngoài thực địa;

Căn cứ Quyết định số 5463/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài);

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 24/4/2025 của UBND thị xã Đức Phổ về việc Cấm mốc giới theo đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài);

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã tại Tờ trình số 37/TTr-PKTHĐT ngày 28/4/2025 và Kết quả thẩm định Hồ sơ nhiệm vụ và dự toán cấm mốc giới đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài) tại Công văn số 140/PKTHĐT ngày 28/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ và Dự toán cấm mốc giới theo đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài), với các nội dung chủ yếu sau:

I. Thông tin chung về đồ án quy hoạch

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài).

Công việc: Cấm mốc giới ngoài thực địa.

2. Cơ quan đại diện Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã Đức Phổ.

3. Tổ chức lập hồ sơ nhiệm vụ và dự toán cấm mốc: Công ty cổ phần khảo sát thiết kế kiểm định công trình SC.

4. Phạm vi, ranh giới và diện tích:

Phạm vi cấm mốc quy hoạch Khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài) có diện tích khoảng 723.358,9 m² thuộc phường Phổ Minh - Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, được giới hạn như sau:

- Phía Tây: Giáp đường Nguyễn Nghiêm;
- Phía Đông: Giáp đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài) và sông Đập Quán;
- Phía Nam: Giáp mương nước hiện hữu.
- Phía Bắc: Giáp đất nông nghiệp và đường Huỳnh Công Thiệu nối dài;

5. Mục đích, yêu cầu:

Trên cơ sở đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài) đã thẩm định; được Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ phê duyệt tại Quyết định số 5463/QĐ-UBND ngày 18/10/2023, công việc tổ chức Cấm mốc giới theo quy hoạch ra ngoài thực địa nhằm:

- Tuyên truyền rộng rãi cho mọi người dân địa phương biết được để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của dự án; tuân thủ phạm vi khi xây dựng nhà ở, công trình v.v...

- Phân chia ranh giới của từng khu chức năng.

- Triển khai công bố quy hoạch trên thực địa.

- Phục vụ công tác đo đạc địa chính, trích lục chủ sở hữu các thửa đất, kiểm kê, đền bù, giải phóng mặt bằng.

- Làm cơ sở để quản lý, triển khai các hạng mục công việc khác theo quy hoạch này.

II. Nhiệm vụ cấm mốc

1. Nguyên tắc: Mốc giới quy hoạch được cấm theo hệ tọa độ Quốc gia VN-2000.

2. Vị trí, khu vực cắm mốc:

Mốc sẽ ưu tiên cắm tại các vị trí giao nhau các tuyến đường, vị trí phân khu chức năng xây dựng, ranh giới phân định giữa đất đã quy hoạch và đất chưa quy hoạch.

3. Số lượng mốc giới:

- Mốc tim đường ký hiệu (TĐ): 21 mốc.
- Mốc chỉ giới đường đỏ (CG): 28 mốc.
- Mốc ranh giới ký hiệu (RG): 12 mốc.

4. Quy cách mốc giới:

- Cột mốc bao gồm phần móng chôn mốc, đế mốc và thân mốc, được sản xuất bằng bê tông cốt thép mác 200, đảm bảo độ bền vững, dễ nhận biết.

- Đế mốc có kích thước 40x40x50 cm.
- Thân mốc có chiều dài 90 cm. Mặt cắt ngang các loại thân mốc được quy định như sau:

- + Mốc ranh giới có mặt cắt ngang hình tam giác đều, cạnh 15 cm;
- + Mốc chỉ giới đường đỏ có mặt cắt ngang hình vuông, cạnh 15cm;
- + Mốc tim đường có mặt cắt ngang hình tròn, đường kính 15 cm;
- Mốc tham chiếu có mặt cắt ngang giống mặt cắt ngang của mốc giới cần cắm; trên mốc tham chiếu thể hiện đầy đủ các thông số để dẫn chiếu đến mốc giới cần cắm.
- Mặt mốc được gắn tim sứ hoặc tim sắt có khắc chìm ký hiệu và số hiệu mốc.

- Độ sâu phần móng chôn mốc tối thiểu là 100 cm.

5. Khoảng cách các mốc giới ngoài thực địa:

Khoảng cách giữa các mốc giới từ 30 mét trở lên tùy thuộc vào địa hình địa mạo khu vực cắm mốc và phải đảm bảo yêu cầu quản lý về ranh giới và cao độ. Trường hợp khoảng cách giữa các mốc giới nhỏ hơn 30 mét thì phải giải trình trong thuyết minh của hồ sơ cắm mốc giới.

III. Thành phần và số lượng hồ sơ

1. Thuyết minh hồ sơ cắm mốc giới:

- Căn cứ lập hồ sơ cắm mốc giới;
- Đánh giá hiện trạng khu vực cắm mốc giới;
- Nội dung cắm mốc giới bao gồm: Các loại mốc giới cần cắm; số lượng mốc giới cần cắm; phương án định vị mốc giới; khoảng cách các mốc giới; các mốc tham chiếu (nếu có).
- Dự toán kinh phí triển khai cắm mốc;

- Tổ chức thực hiện.

2. Thành phần bản vẽ:

- Sơ đồ vị trí và giới hạn phạm vi cấm mốc giới trích từ đồ án quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo tỷ lệ thích hợp.

- Bản vẽ cấm mốc giới phải thể hiện vị trí, tọa độ, cao độ của các mốc giới cần cấm.

3. Các văn bản pháp lý có liên quan.

4. Tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới

5. Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập hồ sơ cấm mốc giới.

6. Đĩa USB lưu giữ toàn bộ thuyết minh và bản vẽ

IV. Kinh phí thực hiện cấm mốc giới quy hoạch (làm tròn): 147.708.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm lẻ tám nghìn đồng).

- Nguồn kinh phí: Ngân sách thị xã.

V. Tiến độ thực hiện:

Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày (kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng cấm mốc giới theo quy hoạch).

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các Phòng: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Tài chính – Kế hoạch; Chủ tịch UBND các phường: Phổ Ninh, Phổ Minh; Trưởng phòng giao dịch số 22 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XII và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Văn phòng HĐND&UBND thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý